

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình Bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Công văn số 6626/SNNMT-KTHT ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình Bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030. Sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Thực hiện nội dung giao quy định chi tiết tại điểm c khoản 2 Điều 17 Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 162/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030. Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu xây dựng dự thảo văn bản, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành “*Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình Bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030*” là cần thiết, phù hợp với nhiệm vụ được giao.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình Bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030 (dự thảo Nghị quyết) đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, phù hợp với nội dung quy định cụ thể của văn bản.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng.

4. Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết định với hệ thống pháp luật

a) *Về tính hợp Hiến:* Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo Nghị quyết đã nghiên cứu và xác định rõ những nội dung cần quy định, phù hợp với các quy định pháp luật có liên quan, phù hợp với tinh thần của Hiến pháp năm 2013 và không trái với các quy định cụ thể của Hiến pháp năm 2013.

b) *Về tính hợp pháp:* Đối chiếu nội dung dự thảo Nghị quyết với các quy định pháp luật có liên quan. Việc, Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 17 Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

c) *Về tính thống nhất của hệ thống pháp luật:* Dự thảo Nghị quyết được xây dựng trên cơ sở quy định của hệ thống pháp luật, gồm các căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15; Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo.

Đối chiếu với căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình Bố trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai đoạn 2026 - 2030, đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật.

5. Nguồn tài chính, nguồn lực bảo đảm thi hành Nghị quyết

Qua xem xét nội dung dự thảo Nghị quyết và Tờ trình trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua. Sở Tư pháp nhận thấy cơ quan chủ trì soạn thảo đã dự kiến điều kiện đảm bảo thi hành Nghị quyết khi Nghị quyết được ban hành.

6. Ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày và trình tự thủ tục soạn thảo văn bản

a) *Về ngôn ngữ, thể thức, kỹ thuật trình bày:* Cơ quan chủ trì soạn thảo rà soát, hoàn chỉnh theo quy định tại Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

b) *Về trình tự thủ tục soạn thảo văn bản:* Dự thảo Nghị quyết được cơ quan chủ trì soạn thảo xây dựng, lấy ý kiến, gửi thẩm định, đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ xây dựng văn bản theo quy định.

7. Ý kiến của Cơ quan thẩm định

Để dự thảo Nghị quyết được ban hành chặt chẽ, đảm bảo tính thống nhất, khả thi, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo tiếp tục nghiên cứu, điều chỉnh một số nội dung trước khi trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cụ thể như sau:

*** Đối với dự thảo Nghị quyết:**

- Tại khoản 2 Điều 1: Theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 thì đối tượng áp dụng của Chương trình là *“Hộ gia đình, cá nhân được bố trí ổn định theo hình thức tái định cư tập trung, xen ghép hoặc ổn định tại chỗ theo quy hoạch, kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; trong đó có đối tượng là Cộng đồng dân cư nơi tiếp nhận người dân tái định cư tập trung, xen ghép; tuy nhiên, dự thảo Nghị quyết không quy định đối tượng này. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc bổ sung đối tượng này và nhóm các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cho chặt chẽ. Đồng thời, rà soát sự cần thiết của nội dung quy định tại khoản 3 Điều này để điều chỉnh cho chặt chẽ. Trường hợp cần thiết quy định, đề nghị chuyển lên phạm vi điều chỉnh tại khoản 1 Điều này và hoàn chỉnh nội dung cho chặt chẽ, trong đó bổ sung cụm từ “Bộ trưởng” trước cụm từ “Bộ Nông nghiệp và Môi trường” cho phù hợp.*

- Tại khoản 1 Điều 2, đề nghị thay cụm từ “thực hiện” bằng cụm từ “hỗ trợ” cho thống nhất với tên Điều.

- Tại khoản 2 Điều 3, đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát việc viện dẫn văn bản để hoàn chỉnh cho phù hợp.

- Tại Điều 4, đề nghị rà soát hoàn chỉnh nội dung cho thống nhất với tên Điều này. Đồng thời, bỏ cụm từ “trên địa bàn”, vì không cần thiết.

- Tại Điều 6, đề nghị cơ quan soạn thảo làm rõ cơ sở quy định “trước ngày 01 tháng 01 năm 2026” để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Đồng thời, thay cụm từ “hướng chính sách” bằng cụm từ “hỗ trợ” cho thống nhất với nội dung của văn bản; bỏ cụm từ “*khi có hiệu lực thi hành*”, vì không cần thiết.

- Tại Điều 7:

+ Khoản 1: Thay cụm từ “theo quy định của pháp luật” bằng từ “*này*” cho rõ.

+ Khoản 3: Không cần thiết quy định nội dung này.

- Về kỹ thuật viện dẫn văn bản quy phạm pháp luật: Đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện theo khoản 38 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “*Đối với văn bản được viện dẫn là luật, pháp lệnh, khi viện dẫn phải ghi đầy đủ tên văn bản và số, ký hiệu của văn bản; đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên văn bản, số, ký hiệu của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần sửa đổi, bổ sung lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu của văn bản sửa đổi, bổ sung.*

Đối với văn bản khác, khi viện dẫn lần đầu phải ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản và tên gọi của văn bản. Đối với văn bản đã được sửa đổi, bổ sung thì ghi thêm sau tên gọi của văn bản cụm từ “được sửa đổi, bổ sung bởi” và tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản; trường hợp được sửa đổi, bổ sung nhiều lần thì từ lần thứ hai trở đi chỉ ghi tên loại văn bản, số, ký hiệu văn bản”.

- Đối với việc tham mưu quy định mức hỗ trợ về nhà ở, lương thực và nước sinh hoạt theo điểm c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT, đề nghị cơ quan soạn thảo giải trình rõ cơ sở xây dựng nội dung quy định này (*lưu ý: giải trình, làm rõ ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị đối với mức hỗ trợ này*) để trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

*** Đối với thành phần hồ sơ**

Đối với Bản so sánh, thuyết minh: Theo Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý, cơ quan soạn thảo giải trình là do Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND ban hành trước khi Thông tư số 24/2023/TT-BNNPTNT có hiệu lực thi hành; tuy nhiên, khi quyết định việc tiếp tục áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau, Bạc Liêu ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 đơn vị đã đề xuất tiếp tục áp dụng Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu cũ. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo điều chỉnh theo Mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP (*so sánh dự thảo Nghị quyết với Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND và Nghị quyết số 07/2024/NQ-HĐND*).

Qua kết quả thẩm định, đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết theo nội dung đã nêu tại Báo cáo thẩm định này; trên cơ sở đó, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “*Nghị quyết quy định mức hỗ trợ một số nội dung thực hiện Chương trình Bó trí dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau giai*

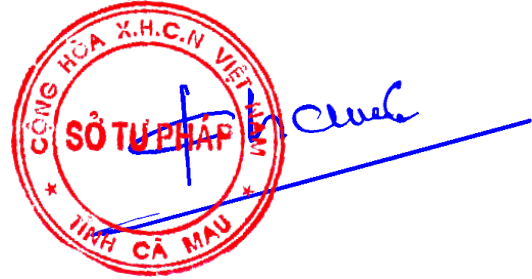
đoạn 2026 - 2030” đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường nghiên cứu, hoàn chỉnh./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- GĐ STP (b/c);
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL(BP).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Phạm Quốc Sử